



## ĐÈ THI MẪU COM2034

STT	Nội dung	Điểm
1	Tạo CSDL có tên SU23_COM2034_[Mã số sinh viên] gồm các bảng sau: SanPham(MaSanPham, TenSanPham, GiaHienHanh, SoLuongTon) HoaDon(MaHoaDon, NgayLap, SoDienThoai) HoaDonChiTiet(MaSanPham, MaHoaDon, SoLuongMua, GiaMua)  Trường in đậm không được NULL. Trường in nghiêng là khóa ngoại. Trường gạch chân là khóa chính	1.5
2	Tạo <mark>Thủ</mark> tục <b>THÊM</b> dữ li <mark>ệu</mark> cho 3 bảng. Với mỗi thủ tục, viết sẵn 3 lời gọi thành công.	3
3	Tạo và sử dụng Khung nhìn có tên: V_HDCT_Full Hiển thị chi tiết hóa đơn gồm: Mã sản phẩm, Mã hóa đơn, Số lượng mua, Giá mua và Thành tiền (= Số lượng mua x Giá mua)	1
4	Tạo và sử dụng Khung nhìn có tên: V_TopSP Hiển thị 10 sản phẩm bán chạy nhất theo tháng kèm số lượng.	1
5	Tạo và sử dụng Hàm có tên: F_Vnd2Usd có tham số là giá tiền đơn vị VNĐ. Yêu cầu trả về giá tiền đơn vị USD. Biết (1 USD = 23.000 VNĐ)	2
6	Tạo và sử dụng Thủ tụ <mark>c có tên SP_XoaSP truyền vào mã sản phẩm</mark> Thực hiện Xóa sản phẩm ở các bảng liên quan	1
X	Các thủ tục thêm dữ liệu có kiểm tra dữ liệu đầu vào hợp lý. Với dữ liệu nhập sai hoặc không phù hợp, có hiển thị tin nhắn hướng dẫn người dùng nhập lại chính xác.	0.5

Sau khi chấm xong Giám Thị xoá project tại máy SV trước khi rời khỏi phòng thi.

COPY – HỎI BÀI DƯỚI MỌI HÌNH THỨC TRÙ 1 ĐIỂM TRÊN MỖI LẦN NHẮC

CÁC HÌNH THỨC GIAN LÂN SẼ BI HỦY KẾT QUẢ BÀI THI